



# Chương trình Quản trị Tài nguyên nước Khu vực Mê Công Giai đoạn 2: Dự án Bao trùm

**Đánh giá Kết thúc Dự án Báo cáo Tổng kết, ngày 30 tháng 09 năm 2024**

**Tác giả: Mark Deasey- Trưởng nhóm Võ Thị Tâm**

This project is supported by:



Schweizerische Eidgenossenschaft  
Confédération suisse  
Confederazione Svizzera  
Confederaziun svizra

Swiss Agency for Development  
and Cooperation SDC

Embassy of Switzerland



**OXFAM**

# 1. BÁO CÁO TÓM TẮT



**Bối cảnh:** Giai đoạn 2 của “Dự án Bao trùm” về Quản trị Tài nguyên nước khu vực Mê Công của Oxfam ( gọi tắt là Dự án IP2) được Oxfam phối hợp với Tổ chức Sông ngòi Quốc tế (IR) thực hiện từ giữa năm 2020. Dự án IP2 kế thừa từ Dự án IP1, được thực hiện từ năm 2016 đến năm 2020, do Bộ Ngoại giao và Thương mại Úc (DFAT) tài trợ với tổng kinh phí 09 triệu đô la Úc thông qua Chương trình Quản lý Tài nguyên Nước thuộc Tiểu vùng sông Mê Công giai đoạn 2016-2020 (GMWRP), Oxfam là đơn vị thực hiện duy nhất.

Dự án IP2 được tài trợ từ Bộ Ngoại giao và Thương mại Úc (DFAT) và từ năm 2021 được tài trợ từ Cơ quan Phát triển và Hợp tác Thụy Sĩ (SDC). Khung thời gian dự án được thiết kế ban đầu từ tháng 06 năm 2020 đến tháng 06 năm 2024, sau đó được thống nhất gia hạn không phát sinh chi phí cho đến tháng 04 năm 2025. Tổng vốn đầu tư của Bộ Ngoại giao và Thương mại Úc (DFAT) cho dự án IP2 là 5.431.705 đô la Úc và tổng vốn đầu tư của Cơ quan Phát triển và Hợp tác Thụy Sĩ (SDC) là 3.467.281 đô la Mỹ. Dự án được đồng thực hiện bởi hai tổ chức Oxfam và Tổ chức Sông ngòi Quốc tế (IR) đến hết tháng 06 năm 2024, và phần do Oxfam quản lý từ tháng 07 năm 2024 đến khi kết thúc vào tháng 04 năm 2025.

Dự án Bao trùm hướng đến mục tiêu quản trị nguồn nước mang tính toàn diện, công bằng và bền vững hơn, nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu và tăng cường trách nhiệm giải trình xã hội tới người dân trong khu vực Tiểu vùng sông Mê Công. Chương trình hướng tới mục tiêu là các cộng đồng sống ở lưu vực sông Mê Công và sông Salween có thể thực hiện quyền sinh kế bền vững của mình.

**Dự án IP2 có ba lĩnh vực thay đổi chính liên có quan mật thiết với nhau:**

1. Hòa nhập xã hội, Bình đẳng giới và Vai trò lãnh đạo của phụ nữ
2. Sự tham gia và kết nối của xã hội dân sự
3. Chính phủ và khu vực tư nhân

Mục đích Đánh giá: Đánh giá kết thúc dự án được thực hiện với các mục tiêu sau:



**Mục đích Đánh giá:** Đánh giá kết thúc dự án được thực hiện với các mục tiêu sau:

1. Đánh giá tác động của Dự án Bao trùm Giai đoạn 2 theo Lý thuyết Thay đổi và Lý thuyết Hành động. Cả hai lý thuyết này đều đã được điều chỉnh cho phù hợp với thời gian gia hạn không phát sinh chi phí cho đến tháng 04 năm 2025,

2. Đánh giá mức độ mà các biện pháp tiếp cận và chiến lược của dự án đóng góp vào các kết quả và tác động cuối cùng của dự án,
3. Rút ra các bài học kinh nghiệm từ dự án cho Oxfam, Tổ chức Sông ngòi Quốc tế và các đối tác, và đưa ra khuyến nghị để tiếp tục các hoạt động của chương trình trong các lĩnh vực chính cần thay đổi.

Đánh giá này được thực hiện bởi một nhóm gồm 03 chuyên gia bao gồm: Mark Deasey (Trưởng nhóm); Bounthavivanh Mixap và Võ Thị Tâm. Ba chuyên gia đều đã có nhiều kinh nghiệm làm việc với Oxfam về các dự án Bảo tồn tại tiểu vùng Mê Công trước đó



**Phương pháp luận:** Đánh giá này được quản lý bởi Ban Quản lý Dự án IP2, dưới sự giám sát của Nhóm Tham chiếu bao gồm đại diện của DFAT, SDC, Oxfam và Tổ chức Sông ngòi Quốc tế. Quá trình đánh giá được tiến hành bằng việc viết Báo cáo Khởi động, tiếp theo là rà soát các tài liệu được xây dựng trong dự án và thu thập dữ liệu từ các bên liên quan chính trong khu vực. Phỏng vấn trực tiếp với các bên tham gia chính và các cuộc Thảo luận Nhóm Trọng tâm, bao gồm tiếp xúc trực tiếp với cộng đồng, đã được thực hiện tại Việt Nam và Campuchia. Tại Lào, do thiếu Biên bản Ghi nhớ chính thức của dự án, việc thu thập dữ liệu chủ yếu giới hạn ở các cuộc phỏng vấn các bên tham gia và các bên liên quan chính ở Viêng Chăn và Luông Pha Băng. Việc liên hệ với các bên liên quan ở Thái Lan, khu vực và các bên khác được thực hiện thông qua phỏng vấn trực tuyến.

Đánh giá đặc biệt chú trọng việc áp dụng lăng kính giới, phù hợp với mục đích và cấu trúc tổng thể của Dự án IP2.



**Hạn chế:** Các hạn chế quan trọng nhất được ghi nhận bao gồm:

- Không thể đảm bảo sự cân bằng về trọng tâm giữa các quốc gia và các bên liên quan khác trong khu vực, do các yếu tố bao gồm các hạn chế an ninh khi di chuyển và tương tác trực tiếp khi làm việc tại thực địa; quy mô tương đối của hoạt động dự án hiện tại ở mỗi quốc gia. Hạn chế này phần nào được giảm nhẹ bằng cách sử dụng các phương tiện liên lạc trực tuyến để thực hiện phỏng vấn với các bên liên quan ở những khu vực đó.
- Liên tục gặp khó khăn trong việc thu thập thông tin trực tiếp từ các bên liên quan thuộc khu vực tư nhân, như đã được ghi nhận trong báo cáo, đây là một vấn đề gặp phải trong suốt quá trình thực hiện Dự án IP2 (và dự án IP1).
- Số lượng các cuộc phỏng vấn với cán bộ nhà nước ít hơn so với kỳ vọng, mặc dù đánh giá này đã thu thập dữ liệu quan trọng từ các cấp chính quyền địa phương ở Lào và Việt Nam và từ cán bộ nhà nước cấp trung ương ở Campuchia.

- Một vài bên liên quan, bao gồm một số người chủ chốt cho hoạt động cấp khu vực của dự án IP2, và hai người là cán bộ cấp trung ương đã được liên hệ phỏng vấn nhưng không thành công.
- Nhóm Đánh giá không thể gặp mặt trực tiếp với các cá nhân được mời phỏng vấn trong suốt quá trình đánh giá, do hạn chế về thời gian và ngân sách. Tuy nhiên, hạn chế này cũng đã được giảm nhẹ đáng kể bằng việc sử dụng một cách chiến lược các phương tiện liên lạc, trao đổi trực tuyến, và ghi chép văn bản.



**Rà soát Tài liệu:** IRà soát Tài liệu: Dự án IP2 đã được ghi chép đầy đủ, toàn diện, và phân tích sâu hơn đáng kể so với giai đoạn dự án trước (2016 - 2020) . Điều đặc biệt hữu ích trong việc xây dựng khung đánh giá là Phân tích về Chính trị và Kinh tế bối cảnh hoạt động khu vực tiểu vùng sông Mê Công, cả trong phiên bản gốc và phiên bản được cập nhật vào tháng 05 năm 2024; cũng như tài liệu cụ thể xây dựng Chiến lược Bình đẳng giới, Khuyết tật và Hòa nhập xã hội (GEDSI), và việc áp dụng Thu hoạch Kết quả như một phần của khung Giám sát, Đánh giá và Học hỏi (MEAL). Các yếu tố về bối cảnh và triển khai thực hiện quan trọng được rút ra từ việc rà soát tài liệu bao gồm xu hướng các chính phủ ngày càng kiểm soát chặt chẽ hơn trên toàn khu vực và sự thu hẹp tương ứng của không gian xã hội dân sự; khả năng chống chịu và tính sáng tạo của các chủ thể thuộc xã hội dân sự trong bối cảnh thay đổi, và sự linh hoạt của Tổ chức Sông ngòi Quốc tế, Oxfam và các đối tác của dự án IP2 khi thực hiện các hoạt động thông qua các kênh truyền thông và nền tảng số hiện có. Sự xuất hiện của công nghệ sản xuất năng lượng tái tạo phi thủy điện mới là yếu tố có khả năng gây đột phá đối với sản xuất năng lượng thủy điện và nhiên liệu hóa thạch là rất quan trọng. Chính phủ và công chúng tại các nước nhận thức ngày càng tăng về tác động của biến đổi khí hậu, đối với các hệ thống sông và ở quy mô rộng hơn.

Đánh giá xem xét kỹ lưỡng Lý thuyết Thay đổi và Lý thuyết Hành động dựa trên tài liệu về Phân tích Chính trị và Kinh tế của cả phiên bản gốc và phiên bản được cập nhật, thực tiễn khi thực hiện dự án theo ý kiến của đối tác chính. Các yếu tố cụ thể được nghiên cứu sâu hơn theo từng Kết quả thành phần và được trình bày chi tiết trong phần Các phát hiện. Nhìn chung, chiến lược triển khai được lựa chọn đánh giá là phù hợp, đồng thời được thực hiện với sự tinh tế và tính linh hoạt cao. Những tiến bộ đáng kể đã được ghi nhận trong cả ba lĩnh vực Kết quả được đặt ra. Tuy nhiên, Kết quả 3, liên quan đến đạt cam kết đã thúc đẩy sự thay đổi lớn trong việc tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế của chính phủ và khu vực tư nhân đối với thủy điện và sản xuất năng lượng tái tạo, dường như mang tính kỳ vọng cao trong bối cảnh chính trị và kinh tế hiện tại của khu vực, cũng như trong thời gian triển khai dự án IP2. Dẫu vậy, cần nhấn mạnh rằng Kết quả này vốn được đặt ra trong giai đoạn tám năm, cho phép kỳ vọng về những tiến bộ sẽ diễn ra trong tương lai.

Những quan sát và phát hiện theo Kết quả như sau:



## Kết quả **1**

**Các lãnh đạo nữ và đại diện của các nhóm dễ tổn thương đang đóng vai trò dẫn dắt trong việc tạo ảnh hưởng tới các bên liên quan thuộc cấp quốc gia, khu vực và tổ chức phi chính phủ trong các quá trình hoạch định chính sách và lập kế hoạch quản trị tài nguyên nước (WRG) và năng lượng.**

Mặc dầu tồn tại sự khác biệt đáng kể giữa các quốc gia trong khu vực, dự án IP2 đã đạt được mức thành công cao trong một số khía cạnh trình bày tại mục Kết quả. Việc tiếp nối dự án IP1 và bước đầu nâng cao năng lực các lãnh đạo nữ có ý nghĩa quan trọng trong việc đạt được các thành tựu trong dự án IP2. Các định hướng và chiến lược mới quan trọng đã được áp dụng với các đối tác và cộng đồng, đáng chú ý nhất là thông qua các hình thức khác nhau của Nghiên cứu Hành động Cộng đồng, bao gồm Nghiên cứu Hành động có Sự tham gia của Phụ nữ (FPAR) ở Campuchia; phương pháp Sao Baan (Tri thức bản địa) ở Lào; phương pháp tiếp cận Thai Baan (tri thức bản địa) ở Thái Lan; và Đánh giá Tác động Môi trường của người dân về Dự án Điều hướng dòng chảy sông Yuam/ Salween. Các đối tác, cộng đồng và cá nhân tham gia vào hoạt động này đã cho thấy thay đổi lớn về vai trò và sự tự tin của phụ nữ trong công tác lãnh đạo; gắn kết và đoàn kết của cộng đồng; và khả năng diễn đạt những mối quan tâm của cộng đồng và vận động các cơ quan chức năng thông qua đại diện thống nhất. FPAR và các hoạt động Nghiên cứu Hành động Cộng đồng khác được hỗ trợ bởi một chiến lược toàn diện thúc đẩy khả năng chống chịu và khả năng phát triển liên tục của phụ nữ trong vai trò lãnh đạo, dựa trên sự ghi nhận thực tế về vai trò và vị thế xã hội của phụ nữ. Một yếu tố quan trọng của chiến lược này là việc thành lập các mạng lưới đồng cấp ở quốc gia và khu vực cho các lãnh đạo nữ.

Đã có những tiến bộ trong việc các tổ chức xã hội (CSO) và các đối tác khác sử dụng và báo cáo nhất quán các phân tích giới và tác động tới các hoạt động của họ. Các cơ quan của Chính phủ và khu vực tư nhân cũng sử dụng công cụ



Asia Women and Rivers Congress in Chaing Rai, Thailand



Women of Kon Mom community fishery in Cambodia

Đánh giá Tác động Giới trong công tác lập kế hoạch và chiến lược của tổ chức, nhưng ở mức độ thấp hơn so với mục tiêu ban đầu.

Dự án cũng đã liên tục tạo điều kiện, khuyến khích tham gia của phụ nữ trẻ và phụ nữ bản địa vào công việc tổ chức và dẫn dắt cộng đồng, kết hợp tuân thủ các nguyên tắc liên tầng. Sự tham gia của người khuyết tật và người có xu hướng tính dục và bản dạng giới hay thể hiện giới đa dạng (SOGIE) ít nhất quán hơn, nhưng một số sáng kiến và thành tựu quan trọng đã được ghi nhận. Đây là cơ sở cho các thông lệ hiệu quả và phổ biến rộng rãi trong tương lai.

Các thành tựu đạt được tại các khu vực không đồng đều, do giám sát của chính phủ đối với không gian dân sự tổ chức và đào tạo hiện có; vấn đề an ninh; và mức độ hiểu biết các nguyên tắc bình đẳng giới của các đối tác và cộng đồng. Bên cạnh đó, cần lưu ý rằng việc tham gia của các lãnh đạo nữ với các cơ quan chức năng và các bên liên quan chính trong quản trị tài nguyên nước có mức độ nhất quán lớn nhất ở cấp địa phương và cấp tỉnh cho đến thời điểm hiện nay. Thực tế, Một số trường hợp quan trọng trong việc kết nối tri thức bản địa và quan tâm của quốc gia và khu vực đối với vận động chính sách. Tại Thái Lan, mức độ tham gia của các lãnh đạo nữ đến từ các đối tác và cộng đồng trong các cơ quan thuộc chính phủ và khu vực tư nhân là cao hơn, chủ yếu là nhờ lịch sử về tổ chức cấp cộng đồng và không gian sẵn có lớn hơn cho hoạt động vận động chính sách và tạo sức ảnh hưởng. Việc kết nối, phối hợp thống nhất, thu hẹp khoảng cách giữa việc tham gia và tạo sức ảnh hưởng ở cấp địa phương, quốc gia và khu vực nên được ưu tiên trong các hoạt động bao trùm liên quan đến quản trị tài nguyên nước trong tương lai.



## Kết quả 2

**Các cộng đồng sống ven sông và các tổ chức xã hội đang tham gia và tạo ảnh hưởng đến quá trình hoạch định chính sách và lập kế hoạch quản trị tài nguyên nước (WRG) cấp tỉnh, quốc gia và khu vực, và thúc đẩy lợi ích và quyền của các nhóm dễ bị tổn thương.**

Sự tham gia trực tiếp vào các quá trình hoạch định chính sách và lập kế hoạch WRG cấp tỉnh, quốc gia và khu vực chắc chắn đã được tạo điều kiện mạnh mẽ và nhất quán trong suốt thời gian thực hiện dự án IP2. Tuy nhiên, việc xác định hay khẳng định mức độ ảnh hưởng đã đạt được cho đến hiện nay là ít khó khăn. Như đã đề cập tại Kết quả 1 ở trên, sự tham gia được quan sát rõ ràng nhất ở cấp độ địa phương đến cấp quốc gia. Ở cấp độ này, có thể khẳng



learning exchange on communication action research in Cambodia

định một cách công bằng rằng đã đạt được sự ảnh hưởng nhất định. Những trường hợp tiêu biểu về sự tham gia trực tiếp của cộng đồng và các tổ chức xã hội ở cấp quốc gia đã được ghi nhận. Bên cạnh đó, những tiến bộ quan trọng cũng đã đạt được trong việc kết nối từ cấp địa phương đến cấp quốc gia và khu vực thông qua các tổ chức liên minh của tổ chức xã hội, tạo không gian cho phụ nữ và lãnh đạo cộng đồng khác tham gia vào các diễn đàn cấp quốc gia và khu vực.



Nine journalists from Thailand, Cambodia, Laos, Myanmar and Vietnam have been trained in reporting on GEDSI issues in water governance in October 2023, Thailand.

**Một số chiến lược mới quan trọng đã được giới thiệu và lồng ghép để đánh giá trên cơ sở những kênh nào dễ tiếp cận nhất và mang lại kết quả nhất. Các chiến lược mới này bao gồm:**

- Sử dụng hiệu quả cả phương tiện truyền thống truyền thống và truyền thông mới, nhằm tăng cường tiếng nói từ cộng đồng. Các hoạt động này bao gồm các cuộc họp báo thường xuyên, các chuyến đi thực tế và đào tạo trọng điểm cho các nhà báo ở những nơi có điều kiện truyền thông mở, và tiếp tục hợp tác với chương trình Phụ nữ Lên tiếng (Women on Air) do dự án IP2 hỗ trợ chương trình Đài Phát thanh Tiếng nói Phụ nữ độc lập ở Campuchia để tối ưu hóa không gian truyền thông còn hạn chế, tạo điều kiện đưa tiếng nói trực tiếp của các nữ lãnh đạo cộng đồng và những mối quan tâm của họ đến với công chúng. Các nỗ lực này được hỗ trợ và tối ưu hóa các kênh truyền thông xã hội để thực hiện các chiến lược vận động mềm, trong bối cảnh chính phủ nhạy cảm trước dư luận.
- Tầm quan trọng của việc xây dựng cơ sở bằng chứng, lồng ghép vào phương pháp luận nghiên cứu hành động cộng đồng, ví dụ như FPAR, Tri thức bản địa (Sao Baan) và Đánh giá Tác động Môi trường của người dân, và hợp tác với các viện nghiên cứu và các nhà

nghiên cứu của chính phủ; và sử dụng bằng chứng này làm cơ sở cho sự tham gia và vận động chính sách.

Sự tham gia sâu và nhất quán hơn với Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công quốc tế (và các Đối tác Phát triển của Ủy hội sông Mê Công, đặc biệt là TROIKA), và Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công Quốc gia Campuchia, đã thể hiện sự cởi mở hơn đối với tiếng nói của tổ chức xã hội. Sự tham gia và sự ảnh hưởng của Tổ chức Sông ngòi Quốc tế, Oxfam và các đối tác được nhìn nhận vừa là kết quả, vừa là nguyên nhân dẫn đến sự cởi mở này, cùng với ảnh hưởng từ một số nhà tài trợ của Ủy hội sông Mê Công quốc tế.

### Kết quả 3

**Tham gia Chính phủ và tư nhân ở cấp quốc gia và khu vực cam kết tiêu chuẩn và thông lệ tốt của khu vực và quốc tế: và đưa quan điểm của xã hội dân sự vào chính sách và kế hoạch phát triển thủy điện và năng lượng tái tạo.**



Mekong Fair in Chiang Kong where a representative from Chinese Embassy was on the panel with Thai academics and Thai Member of the parliament in December 2023

.Dựa trên việc đánh giá tài liệu và trao đổi với các bên liên quan chủ chốt, có thể thấy rằng bằng chứng cụ thể về việc tăng cường tuân thủ của chính phủ và tư nhân thông qua chương trình dự án IP2 vẫn còn tương đối hạn chế, mặc dù cần lưu ý rằng Kết quả này được đặt ra khung thời gian tám năm. Tuy nhiên, khi so sánh với việc điều chỉnh Kết quả ban đầu trong giai đoạn không bắt buộc chi phí (NCE) thành cam kết tuân thủ, đã đạt được nhiều tiến bộ đáng kể, được trình bày chi tiết dưới đây. Những tiến bộ quan trọng đã được ghi nhận trên nhiều phương diện, đặc biệt là việc mở ra các

kênh đối thoại và tác động, điều này hướng đến việc hình thành một khối lượng tác động đủ lớn để tạo ảnh hưởng trong tương lai. Điều này có thể trở nên khả thi hơn nếu một hoặc nhiều chính phủ cởi mở dân chủ hơn; hệ quả đầu tư tài chính không hiệu quả vào thủy điện trở nên rõ ràng hơn; và/hoặc công chúng tạo ra áp lực khi nhận thức rõ hơn và quan tâm của công chúng đối với các lựa chọn năng lượng bền vững.

#### Kinh nghiệm từ dự án IP2 cho thấy:

- Bình đẳng giới, và Chiến lược Bình đẳng giới, Khuyết tật và Hòa nhập xã hội (GEDSI) ngày càng trở thành một điểm mở cho sự tham gia vào quá trình hoạch định chính sách của chính phủ trên toàn khu vực về các vấn đề lớn.
- Các ngân hàng Thái Lan chủ động hơn trong việc xem xét các tác động môi trường và rủi ro tài chính trong phát triển thủy điện.
- Mở ra các kênh tạo ảnh hưởng mới tới chính phủ Lào, mặc dù không gian xã hội dân sự vẫn còn rất hạn chế.
- Chính phủ Campuchia cởi mở hơn đối với các sáng kiến năng lượng tái tạo phi thủy điện ở quy mô địa phương và quy mô lớn.
- Có nhiều kênh tham gia và tạo sự ảnh hưởng khác nhau với các tổ chức và các bên liên quan của Thái Lan, bao gồm các kế hoạch và dự án liên quan đến đầu tư nước ngoài của Thái Lan và các tác động xuyên biên giới ảnh hưởng đến người dân Thái Lan.
- Các cơ quan Thái Lan được giao nhiệm vụ giám sát và nêu ra các vấn đề về tác động xuyên biên giới của cơ sở hạ tầng được xây dựng ở nơi khác đối với người dân Thái Lan.

Sự tham gia của dự án IP2 trong lĩnh vực năng lượng tái tạo ở cấp chính sách quốc gia và khu vực bắt đầu vào năm 2021, nhưng các sáng kiến thực tế đáng kể chỉ mới bắt đầu vào năm 2023 và kết quả đạt được cho đến nay là tương đối ít. Cần lưu ý trong bối cảnh đó, Ban Quản lý Dự án IP2 đã có đóng góp đáng kể vào việc thiết kế và định hướng các sáng kiến về năng lượng tái tạo không thuộc dự án IP2 của Oxfam và các đối tác, điều này hỗ trợ đáng kể cho các hoạt động của dự án IP2 trong lĩnh vực này.



The NHRC investigative meeting on Pak Beng dam in Chiang Kong, September 2023

Đã có những nhận xét tích cực mạnh mẽ từ các bên liên quan khác về các biện pháp tiếp cận của Tổ chức Sông ngòi Quốc tế, Oxfam và các đối tác của IP2 trong việc sử dụng các kênh và chiến lược hiện có để tạo ảnh hưởng tới năng lượng tái tạo, và liên tục áp dụng để đóng góp vào kết quả hữu hình nhiều hơn ở góc độ chính sách và thực tiễn.

#### Đánh giá theo các Tiêu chí của OECD-DAC:

Các vấn đề liên quan đến thiết kế, quản lý và phương pháp tiếp cận triển khai dự án chủ yếu được giải quyết theo các tiêu chí sau:

Về Hiệu quả và Hiệu suất, ghi nhận giá trị hợp tác của việc Tổ chức Sông ngòi Quốc tế và Oxfam trong dự án này, với những điểm mạnh bổ sung rõ rệt, bao gồm kinh nghiệm lâu năm mạng lưới đối tác trong việc tham gia từ cấp cộng đồng đến cấp khu vực. Tuy nhiên, cấu trúc liên tầng được đánh giá là chồng chéo và làm tăng đáng kể chi phí giao dịch. Sự hỗ trợ từ cả SDC và DFAT giúp tăng cường nguồn lực, mối quan hệ với các sáng kiến phát triển khác trong khu vực và phạm vi tiếp cận của dự án, nhưng dẫn đến nhu cầu cao hơn về nguồn lực quản lý nhằm đáp ứng các yêu cầu về trách nhiệm giải trình.

Cấu trúc nội bộ phức tạp của Oxfam trong một số trường hợp gây bất lợi về hiệu quả công việc, đặc biệt là liên quan đến mối quan hệ giữa Ban Quản lý dự án (PMU) và các tổ chức Oxfam ở cấp quốc gia. Đặc biệt ở Lào, yếu tố này làm giảm tác động và hiệu quả của dự án, đồng thời làm tăng đáng kể chi phí giao dịch.

Tính nhất quán của dự án vẫn còn gặp phải quan ngại, do phạm vi tiếp cận và phương thức thực hiện của các quốc gia trong khu vực là rất khác nhau; khoảng trống liên kết hoạt động ở cấp cơ sở đến tham gia ở cấp quốc gia và khu vực. Đánh giá này, cho thấy các yếu tố khác biệt được kết hợp nhằm hướng tới phương pháp tiếp cận thống nhất; các bất cập đã được nhận diện và đang được giải quyết, mặc dù vẫn cần thêm nỗ lực để khắc phục hoàn toàn. Phụ nữ và nam giới ở cấp cơ sở đều nhận thức rõ về những điểm tương đồng mạnh mẽ trong hoàn cảnh và ưu tiên của họ. Điều này được thể hiện rõ nhất qua các cuộc họp lãnh đạo cấp quốc gia, khu vực, địa phương tham gia và tiếp tục duy trì mạng lưới từ những sự kiện này.

Nhận thức về tính bền vững được thể hiện cụ thể, đặc biệt là thông qua hoạt động đầu tư và trao quyền tới các cộng đồng, tổ chức và mạng lưới địa phương, hỗ trợ qua lại và tối ưu hóa chuyên môn trong khu vực, nội bộ Oxfam và Tổ chức Sông ngòi Quốc tế. Tuy nhiên, để duy trì phát triển hiện tại, cần phải tiếp tục cung cấp nguồn lực cho các bên liên quan và mạng lưới địa phương. Điều này bao gồm hợp lực trong vận động chính sách tới chính phủ để hỗ trợ các tổ chức cộng đồng trong khuôn khổ chính sách thực tế. Các đối tác tiếp tục hoạt động tại cộng đồng có thể phụ thuộc vào khả năng giải quyết các mối quan tâm về sinh kế trước mắt, và tầm ảnh hưởng trung hạn.

Theo ý kiến của các bên liên quan, sự phù hợp của dự án là hoàn toàn rõ ràng, Mặc dù vẫn còn chưa cụ thể mức độ khả thi của Kết quả 3 giả định một giai đoạn tiếp theo của Dự án Bao trùm sẽ kéo dài trong khung thời gian dự kiến là tám năm khi xét đến các xu hướng chính trị trong khu vực, nhưng rõ ràng việc thúc đẩy vai trò lãnh đạo của phụ nữ, sự hòa nhập đầy đủ hơn của các cộng đồng và nhóm dễ bị tổn thương, và việc tạo điều kiện tham gia cho tổ chức xã hội sẽ vẫn cực kỳ quan trọng trong bối cảnh phát triển năng động của khu vực.



## Khuyến nghị:

Các khuyến nghị sau đây được đưa ra với giả định rằng có sẵn nguồn tài trợ đáng kể từ các nhà tài trợ tiếp tục thực hiện Dự án Bao trùm, hoặc Chương trình cấp khu vực gắn kết các hoạt động liên quan.

Các khuyến nghị dựa trên những điểm mạnh đáng kể được xác định trong quá trình triển khai dự án IP2. Những điểm mạnh này sẽ định hướng cho hoạt động thực tế trong tương lai, và được xác định để rút kinh nghiệm học hỏi và cải thiện. Không phải tất cả các khía cạnh thực tế của dự án IP2 đều được đề cập trong phần này, nhưng danh sách này nên được hiểu với giả định rằng thông lệ thành công được xác định trong cả ba Kết quả và sáu tiêu chí của OECD-DAC sẽ tiếp tục là cơ sở cho giai đoạn dự án tiếp theo.

### Khuyến nghị cho Thiết kế Chương trình trong Tương lai:

1. Mô hình thúc đẩy và hỗ trợ lãnh đạo của phụ nữ được phát triển thông qua dự án IP2 cần được ghi chép cụ thể và chia sẻ rộng rãi hơn để áp dụng và sử dụng ngoài các quốc gia nơi mô hình này đã được triển khai, và áp dụng trong bối cảnh chương trình khác nhau. Điều này cũng nên được tích hợp vào bất kỳ giai đoạn tiếp theo của Dự án Bao trùm.
2. Các hoạt động trong tương lai về vai trò lãnh đạo của phụ nữ nên lồng ghép những câu chuyện phụ nữ về sự thay đổi vào các thông lệ chuẩn mực giới, và con đường dẫn đến sự thay đổi mang tính bước ngoặt hàm chứa trong các câu chuyện này.
3. Việc phát triển vai trò lãnh đạo của phụ nữ từ cấp cộng đồng đến cấp quốc gia và khu vực nên là trọng tâm cốt lõi của giai đoạn dự án tiếp theo, củng cố và mở rộng từ thực tiễn và bài học thành công từ dự án IP2.
4. Một chiến lược rõ ràng và thống nhất hơn để hòa nhập người khuyết tật, người có xu hướng tính dục và bản dạng giới hoặc thể hiện giới đa dạng (SOGIE), và các nhóm dễ tổn thương dựa trên ví dụ đa dạng thành công từ dự án IP2 để xây dựng các giai đoạn tiếp theo của Dự án IP. Các tổ chức đại diện người khuyết tật (OPD) và các tổ chức của người SOGIE nên tham gia trực tiếp vào quá trình xây dựng chiến lược này.
5. Việc tạo điều kiện thúc đẩy vai trò lãnh đạo của phụ nữ bản địa được thực hiện thành công thông qua dự án IP2 nên được củng cố và mở rộng hơn nữa nếu có thể trong khu vực sông Mê Công, và nên được hỗ trợ nhiều hơn nữa để liên kết với các hoạt động của phong trào phụ nữ bản địa trên toàn cầu.
6. Các bài học kinh nghiệm sâu sắc rút ra khi tham gia thanh niên trong tất cả các hợp phần của dự án IP2 nên được sử dụng làm thông tin xây dựng chiến lược cụ thể dành cho thanh niên để tiếp tục triển khai dự án.

7. Các cách thức đảm bảo tiếp tục huy động nhóm ngư dân trong cộng đồng, tổ chức dựa vào cộng đồng, mạng lưới, nhà tài trợ độc lập cần được ưu tiên tìm hiểu, đặc biệt là vận động nguồn tài trợ từ chính phủ trong nước.
8. Cần chú ý đến sự phát triển tiềm năng mô hình của đối tác khi triển khai, lưu ý đến tốc độ phát triển ngày càng tăng của tổ chức tại cộng đồng, và cách thức giúp các nhóm cộng đồng ít phụ thuộc hơn vào đối tác là tổ chức xã hội.
9. Những khác biệt đáng kể về bối cảnh chính trị, kinh tế và không gian xã hội dân sự hiện có ở mỗi quốc gia cần được phản ánh cụ thể trong quá trình xây dựng Lý thuyết Thay đổi cho bất kỳ giai đoạn tiếp theo nào của Dự án Bao trùm, và nên được phản ánh rõ ràng trong thiết kế Lý thuyết Hành động.
10. Thiết kế của giai đoạn tiếp theo của Dự án Bao trùm cần nêu rõ cách thức thúc đẩy thành công vai trò lãnh đạo cấp địa phương, sự tham gia và ảnh hưởng được kết nối chặt chẽ và nhất quán hơn tới ảnh hưởng ở cấp quốc gia và khu vực; đồng thời tôn trọng các bối cảnh và hạn chế của quốc gia theo Khuyến nghị 4 đề cập ở trên.
11. Một chiến lược chi tiết cụ thể nhằm thúc đẩy và hỗ trợ các sáng kiến Năng lượng Tái tạo từ cấp địa phương đến cấp khu vực nên được đưa vào các chương trình trong tương lai, đặc biệt nên xem xét khả năng hợp tác với các sáng kiến khác do DFAT hỗ trợ tại khu vực.
12. Các bài học kinh nghiệm rút ra từ việc tham gia với truyền thông xã hội và truyền thông “truyền thống” trên toàn khu vực trong giai đoạn triển khai dự án IP2 nên được ghi chép và phân tích để xây dựng thành chiến lược cụ thể cho can thiệp trong tương lai. Các hoạt động truyền thông trong tương lai nên chia sẻ những câu chuyện thành công và dữ liệu nhằm nêu bật tầm quan trọng của các yếu tố cộng đồng và bình đẳng giới trong chính sách.
13. Các bài học kinh nghiệm rút ra từ việc hợp tác với giới học thuật, vừa là một kênh ảnh hưởng trực tiếp, vừa là một đối tác trong việc trao quyền cho cộng đồng xây dựng bằng chứng về ảnh hưởng, cần được ghi chép để xây dựng chiến lược phát triển trong thời gian tới. Các hành động cụ thể liên quan cần được thực hiện bao gồm:
  - Tăng cường Hợp tác Nghiên cứu: Thúc đẩy quan hệ hợp tác đối tác giữa các trường đại học trong nước và các viện nghiên cứu quốc tế để lưu trữ dữ liệu và các nghiên cứu dựa trên bằng chứng để giải quyết các vấn đề tại cộng đồng và bình đẳng giới.
  - Nâng cao Năng lực cho Giới Học thuật tại địa phương: Cung cấp các khóa đào tạo và nguồn lực cho các nhà nghiên cứu địa phương xây dựng phương pháp nghiên cứu về bình đẳng giới, phát triển cộng đồng và phân tích chính sách để nâng cao khả năng đóng góp hiệu quả của họ vào các thảo luận.

- Công bố và Phổ biến kết quả nghiên cứu: Thúc đẩy công bố các kết quả nghiên cứu trên cả các tạp chí học thuật và phương tiện truyền thông đại chúng nhằm tăng khả năng hiển thị và tiếp cận, đảm bảo các kết quả nghiên cứu tiếp cận được một lượng khán giả lớn, bao gồm các nhà hoạch định chính sách.
  - Tóm tắt Chính sách và Khuyến nghị: Hỗ trợ hợp tác xây dựng tóm tắt chính sách ngắn gọn, dựa trên bằng chứng, đưa ra các khuyến nghị có thể hành động dựa trên kết quả nghiên cứu, hướng mục tiêu đến các nhà hoạch định chính sách hay các cơ quan chính phủ cởi mở đối với đối thoại.
  - Tham gia Đối thoại Chính sách: Ở những nơi bị kiểm duyệt, nên tổ chức các diễn đàn, hội thảo và thảo luận bàn tròn quy tụ các học giả, các nhà hoạch định chính sách và đại diện cộng đồng để thảo luận về kết quả nghiên cứu và hàm ý chính sách.
14. Oxfam và Tổ chức Sông ngòi Quốc tế cần xem xét cả những thành công và hạn chế trong việc hợp tác với khu vực tư nhân trong cả hai giai đoạn của dự án IP cho đến thời điểm hiện nay nhằm xây dựng chiến lược rõ ràng cho tương lai, cân nhắc ảnh hưởng và khả năng tiếp cận tới các công ty thủy điện; các tổ chức tài chính tư nhân; và các bên liên quan thuộc khu vực tư nhân trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, và những chủ thể có khả năng tạo ảnh hưởng thành công, dù trực tiếp hay gián tiếp; thông qua các đối tác CSO; truyền thông; và/hoặc giới học thuật và các nhà nghiên cứu khác.

#### Các Vấn đề về Vận hành và Cấu trúc:

15. Cần ưu tiên giải quyết những điểm còn thiếu sót liên quan tới tham gia của nhà tài trợ, truyền thông và yêu cầu trách nhiệm giải trình, nhằm tối ưu hóa sự tham gia và đóng góp của nhà tài trợ dự án, đồng thời đáp ứng hài hòa các yêu cầu trách nhiệm giải trình của nhà tài trợ trong phạm vi có thể.
16. Sự không thống nhất về cấu trúc quản lý dự án khu vực của Oxfam và quyền tự chủ của từng nhóm tổ chức Oxfam cấp quốc gia cần được giải quyết cho các chương trình cấp khu vực trong tương lai.
17. Oxfam nên thảo luận nội bộ và thảo luận với các nhà tài trợ về tinh gọn và phân bổ lại khối lượng công việc quản lý vận hành và trách nhiệm giải trình nhằm cho phép cán bộ cấp quản lý tham gia nhiều hơn vào các vấn đề về chiến lược và chất lượng chương trình.
18. Các lợi ích từ việc tương tác và chia sẻ giữa IP2 với các dự án khác của Tổ chức Sông ngòi Quốc tế và Oxfam trong lĩnh vực Quản trị tài nguyên nước, Năng lượng Tái tạo và Quản lý Tài nguyên nên được ghi nhận và tiếp tục trong bất kỳ giai đoạn tiếp theo nào của chương trình, và tương tác có hệ thống hơn với các dự án khác do SDC và DFAT tài trợ.



### **Oxfam in Cambodia**

The Point, 3F, No. 113C, Mao Tse Tung Blvd.,  
Tuol Svay Prey I, Beung Keng Kang, Phnom Penh, Cambodia



(855) 23885 412 / (855) 23885413



Info.Cambodia@oxfam.org



asia.oxfam.org